

NGŨ LIỆU THAM KHẢO TRUYỆN NGẮN HIỆN ĐẠI

1.

Vé xem xiếc

(Lược trích: Chị là người mẹ đơn thân, có đứa con trai 6 tuổi đang học mầm non, chuẩn bị vào lớp 1. Chị bán bánh mì rong để kiếm sống nên cuộc sống của hai mẹ con rất eo hẹp. Thường ngày, chị chỉ đưa con đến gần cổng trường, lặng lẽ đứng nhìn con vào lớp rồi mới đi bán hàng, chiều đến cũng chỉ đứng ngoài cổng đón đợi vì chị sợ các bạn nhỏ của con sẽ cười bộ dạng lếch thếch của người bán hàng rong khiến con chị buồn. Hôm đó là ngày con Tốt nghiệp, nên chị phá lệ vào tận lớp đón con. Con chị rất vui vì được mẹ đón, còn vui hơn vì cậu được cô giáo thưởng quà và cho một chiếc vé đi xem xiếc. Tối đó chị đã dẫn con đi xem xiếc.)

Hai mẹ con người đàn bà đến sân vận động khi cửa vào đã đóng nghẹt người. Thằng bé nhảy chân sáo bên mẹ, thỉnh thoảng nó vượt lên trước, tay giơ cao tấm vé xem xiếc, miệng líu lo:

- Mẹ thấy chưa, đoàn xiếc này là "có nghề" lắm nhá! Người đi xem đông ời là đông... Không biết bọn thằng Bo, cái Nhím có được đi xem không mẹ nhỉ?

Thằng bé bỗng nhỏ giọng, cầm lấy tay mẹ:

- Vào cổng rồi mẹ nhớ nắm chặt tay con, mẹ nhé! Con sợ mẹ con mình lạc nhau. Cô giáo bảo lạc mẹ là tội nhất...

Người đàn bà nhìn con rung rung. Gánh xiếc về quả là ngày hội lớn của bọn trẻ. Ở đấy, người ta bán vô số đồ chơi và quà ăn vặt của trẻ con. Thằng bé kín đáo nhìn những hình thù ngộ nghĩnh trên những quả bóng bay được bơm tròn căng. Nó lè lưỡi liếm môi khi đi qua hàng bóng ngô chiên mỡ. Chị vờ như không biết. Chị để mặc dòng nước lặng lẽ chảy trên khoé mắt.

Dòng người mỗi lúc mỗi đông. Thằng bé dẫn chị vào cửa soát vé. Nó cẩn thận đặt tấm vé xem xiếc thẳng thớm vào tay chị rồi nhanh chân chạy lên trước ngay sát cổng vào, đôi bàn tay nhỏ xíu đưa lên vẫy vẫy:

- Mẹ ơi, con ở đây!

Người đàn bà nhón chân, gật gật đầu rồi lách lên phía trước. Chị nghiêm trang chìa tấm vé xem xiếc mà con trai chị được tặng ở trường mầm non. Anh chàng soát vé bật cười, trả tấm vé cho chị:

- Bà khốt ơi, đây là vé của trẻ con. Mà trẻ con cũng phải có người lớn đi kèm thì mới được vào! Người lớn muốn vào thì phải sang kia mua vé. Không biết bà ở đâu ra mà khốt thế không biết?

Anh chàng soát vé đẩy chị ra. Người đàn bà nghe sống lưng lạnh toát, mồ hôi nhễ trong làn áo ngực. Ôi! Con trai bé bỏng của chị, chị biết phải làm sao đây? Chị lẩn tay rút, kín đáo đếm lại số tiền trong tay. Những đồng tiền ít ỏi của chị đủ để mua một tấm vé vào xem xiếc. Nhưng còn ngày mai, ngày kia... chị không biết phải xoay xở thế nào cho cuộc sống của hai mẹ con. Người đàn bà đau đớn nhìn đôi mắt trong veo của con trai đang ngước vào phía trong. Chắc nó sốt ruột muốn nhanh lên ngồi ở hàng đầu để nhìn cho rõ... Lấy hết can đảm, người đàn bà cúi xuống sát tai nó, giọng nghẹn lại:

- Bi ơi, mình về thôi con!

Cổ họng chị tắc nghẽn khi nhìn đôi vai buồng thông, khuôn mặt buồn thiu thất của thằng bé. Không kìm được, chị ghì lấy nó, đôi dòng nước mắt lặng lẽ rơi:

- Mẹ xin lỗi con, thứ lỗi cho mẹ, con nhé!

Thằng bé day mặt về phía chị, chỉ thoáng chốc, một thoáng chốc thôi, khuôn mặt thằng bé đã ở trạng thái bình thường. Nó chạy trước chị một quãng, nói lớn để chị không thể nhận ra giọng nói đã méo xệch của mình, rằng, mẹ ơi, đoàn xiếc này cũng còn non nghệ, ai mà thèm xem, nhỉ, mẹ nhỉ!

Người đàn bà cùng thằng con trai sáu tuổi đi về phía con đường có những ánh đèn. Sau lưng hai mẹ con tiếng loa phóng thanh ra rả về buổi xiếc thú chìm dần trong bóng tối."

(Tống Phú Sa, *Truyện ngắn hay* 2015, NXB Văn học, 2015, trang 243 - 258)

* Chú thích:

- Tống Phú Sa sinh ngày 21 tháng 3 năm 1975 tại Hà Tĩnh. Bà là một nhà giáo, nhà văn có nhiều truyện ngắn đăng trên các báo, tạp chí từ Trung ương đến địa phương. Trang viết của bà đầy chất hiện thực và thấm đậm tính nhân văn.

1.

Những dòng chữ điệu kì

Ngày ấy, cu Minh còn bé xíu, chưa đi học. Tôi rất quý nó, vì nhà nó có cả một thư viện nhỏ. Ba nó là thầy giáo dạy văn trên tỉnh. Cuối tháng, ông mới về nhà nghỉ một hai hôm. Mỗi lần về, ba nó mang theo cả một cặp toàn sách và báo. Khi ba nó đi khỏi là tôi lò dò tìm đến. Chao ôi toàn truyện là truyện! Tôi đọc ngón ngấu, quên cả ăn cơm. Còn cu Minh thì cứ đứng đưng như không có gì. Cũng phải thôi, vì nó đã biết đọc chữ gì đâu. Tôi bỗng thấy thương nó vô cùng. Vậy mà mỗi khi tôi gọi vào để đọc cho nghe thì nó cứ nhấp nha nhấp nhồm đứng ngồi không yên.

Chiều mùa hè, bọn trẻ chúng tôi mỗi đứa đều có một cánh điều để thả. Thằng Minh rất thích chơi điều. Nó thích nhất là chiếc điều của thằng Hải, vì chiếc điều đó luôn bay cao nhất và đẹp nhất. Chiều hôm ấy, tôi thấy Minh xoắn lấy Hải. Và hôm sau đã thấy Minh cầm chiếc điều đó trên tay. Lạ thật! Hải có cho ai cái gì đâu? Khi tôi hỏi Minh, thì nó toét miệng cười:

– Em đổi cho anh ấy cuốn truyện ngoài bìa có vẽ mấy chú lùn với cô công chúa đấy!

– Nàng Bạch Tuyết và bảy chú lùn! – Tôi kêu lên tiếc rẻ.

– Gạ mãi anh ấy mới đổi đấy!

Nhìn cánh điều trên trời cao, tôi thấy tức thằng Minh quá. Nhưng truyện là của nhà nó chứ có phải của tôi đâu!

Vài ngày sau, bọn chúng tôi chuyển sang chơi phi máy bay. Những chiếc máy bay được gấp bằng đủ các loại giấy. Tôi thấy Minh vui lắm. Quả thật những chiếc máy bay của nó to và đẹp lạ lùng. Mỗi khi lao lên trời nó lượn rất lâu rồi mới đậu xuống đất. Bây giờ thì giải nhất thuộc về Minh rồi. Nó vừa cười vừa mang những chiếc máy bay đến khoe tôi. Hóa ra Minh đã xé những tờ báo để gấp máy bay.

Tôi nhìn nó quát lên:

– Mà biết những tờ báo này in gì không hả?

Nó xì mặt rồi cũng cúi lại với tôi:

– Em không thích truyện, mà chỉ thích những chiếc máy bay này thôi!

– Rồi về ba mày sẽ cho mày một trận cho mà xem!

Tuần ấy ba Minh về và nó bị mấy roi quất đít thật. Nó khóc tím tím nói với tôi:

– Sách báo thì có chơi được đâu mà ba cứ bắt em giữ cơ chứ!

– Là vì như thế này...

Tôi kéo nó ngồi xuống và kể cho nó nghe những câu chuyện mà tôi đã đọc được trong những quyển sách, những quyển báo ở nhà nó. Chuyện về những chú lùn tốt bụng, nàng công chúa xinh đẹp, những cung điện, lâu đài dát vàng dát bạc... Tôi thấy đôi mắt Minh sáng lên. Có lẽ nó không tin rằng từ những dòng chữ dày xít bé xíu kia tôi đã nhìn thấy tất cả những điều lung linh đó.

– Đến tuổi rồi, em phải chịu khó học đọc, học viết đi, rồi em cũng sẽ tự đọc được những câu chuyện hay, tự mình nhìn thấy những hoàng tử công chúa, tự mình phiêu lưu với những con sóng trên biển khơi hay tự mình cất cao đôi cánh trên bầu trời bao la mà không cần anh dẫn đi nữa...

Minh gật đầu. Và từ bữa đó, hôm nào tôi cũng đến nhà nó, tìm những cuốn truyện hay nhất trên giá sách đọc cho nó nghe. Tất nhiên là chính tôi rất mê những câu chuyện trong ấy...

(Phan Khuê, nguồn: Thieunien.vn)

* Chú thích:

- Nhà văn Nguyễn Phan Khuê sinh năm 1971, là người con của quê hương miền quan họ thuộc làng Mão Điền, xã Mão Điền, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Từ thuở nhỏ, cậu bé Nguyễn Phan Khuê đã được cha mình – nhà thơ Nguyễn Phan Hách tặng cho cả một “gia tài quý giá” – đó là một kệ sách đặt trang trọng trong ngôi nhà nhỏ của gia đình. Và rồi chính những trang sách quý – những hạt giống lành ấy đã chấp cánh cho cậu bé Phan Khuê tiếp tục viết nên những trang sách của đời mình.

2.

Con trai và má

(Trích)

Về! BẠN xoa cái bụng ông Địa độn vải chang bang của mình, nói chờ con chút nữa má ơi. Sau, lúc kể với tôi bạn nói: “thì dặn cho có vậy, chờ bà già tao chờ tao tới suốt đời”. Tết đó bạn bốn mươi ba tuổi.

Tôi với bạn không thân, có khi cả tuần mới ngồi chung nhau ở bàn, ở nơi gần như duy nhất là quán cà phê Văn nghệ. Nhưng tôi quen má của bạn, một bà già tuổi trên bảy mươi, đẹp người. Mỗi tháng bà ăn chay bốn ngày. Bà bị say xe, đi Sài Gòn lần nào cũng gọt củ sắn đem theo nhai cho đỡ nhộn nhạo trong ruột. Buổi sáng đi chợ thay vì vô tiệm phở bà chỉ ăn nắm xôi, hay một ổ bánh mì trơn, số tiền còn lại bà chắt mót bỏ ống cho bạn cất nhà. Bà có cái đầu tóc mượn làm từ tóc rụng của mình, chính mình nhặt nhạnh. Đôi lúc đọc mấy mẩu chuyện con con bạn viết, truyện nào cũng có nhân vật má, bà kêu kiếm gì đó viết nhắc tới ba bà, kéo ổng buồn.

Tôi chưa gặp bà má đó lần nào, những gì tôi biết đều do bạn kể. Ngoài cà phê đá, sữa đậu nành... ngồi với bạn, tôi được thưởng thức thêm món “bà già tao...”. Như một ám ảnh. Ngọt ngào. Quán nằm giữa lòng thành phố, nhưng có khi bạn làm tôi thấy bóng người đàn bà ngồi câu cá chốt giấy làm khô gỏi ra chợ cho con, bà hái bông so đũa về nấu chua với cá rô đồng. Tôi thấy bà ngồi trong bếp, thêm lửa cho đầy nồi dày cơm cháy (món này bạn khoái). Những ngày Tết bà hay lảng vảng gần chỗ mấy đứa con chơi bài cào, hóng coi đứa nào thua nhiều, bà lén luôn tiền cho nó.

Và bạn luôn là người thua nhiều nhất. Bà má bạn lòng với bạn nhất. Lần nào về trong mớ hành lý của bạn cũng nhồi nhét bao nhiêu là quần áo quần queo, má lục lọi ra, ôm đi ủi. Qua cửa là bà ngó từ trên xuống dưới, lúc bảo cạo râu bớt đi lúc chê tóc dài quá phủ cả lỗ tai, mà để móng tay chi dài thượt thiệt ngứa con mắt. Bạn hí hửng, bị rầy mà vô cùng hí hửng, má cảm rằm bạn coi bằng như má hát ru vậy.

Bạn không bao giờ nói kiểu như tao thương má, nhớ má lắm lắm. Tình cảm của bạn đặt vào những câu chuyện, những ký ức, những kỷ niệm có thể đã cũ kỹ rồi hoặc còn tươi rói mới hôm qua, lần về thăm nhà gần nhất. Nơi bạn sống cách nhà sáu mươi cây số, lâu lắc vài ba tháng bạn mới về một lần, nhưng cảm giác bạn chưa bao giờ bỏ má đi đâu quá một ngày. Lá bay ngoài đường rơi bạn mơ màng “bà già tao tắm bốn giờ sáng là xách chổi đi quét lá ngoài sân...”. Một người bán quà rong đi ngang qua bạn chép miệng, “bà già tao ưa bánh phồng nếp nướng...”. Ngồi trong quán ngó trời mưa, mà mắt bạn ngậm sương như thể trước mặt thấp thoáng dáng một người phụ nữ đang súc rửa mấy cái lu, đắp đất be quanh nền nhà chống ngập, lấy tấm cao su căng che cho mùng con khỏi dột.

Bạn là họa sỹ, kiêm viết văn xuôi, làm thơ kiêm diễn viên và ca vọng cổ nghe cũng mùi. Chữ của bạn luôn có hình ảnh bà mẹ tần tảo với đầu tóc mượn xức dầu dừa, kim tây cài miệng túi áo, chân đi dép Lào, nồng mùi dầu gió. Nhưng khi vẽ, hiện diện trên tranh bạn nhiều nhất là trẻ con. Những đứa trẻ đang giỡn đang chơi, xúm xít với nhau hồn nhiên ngược mặt ngó trời, bình an và nhẹ nhõm. Như thể khung tranh đã che khuất bà mẹ chúng đang ở gần đâu đó, đang bao dung dõi theo, ngó chừng bảo bọc cho, tôi có cảm giác đó. Nhưng cảm giác cũng đầy chủ quan, tôi bị ám ảnh bởi thứ tình cảm kỳ lạ mà bạn dành cho má, đôi khi chỉ vì một lần giọng bạn trở nên thẳng thốt, “bà già tao nằm đau ở Sài Gòn...”

Đôi khi, tôi học từ những câu chuyện nhát gừng, vô chừng của bạn cách làm mẹ, làm con. Và cũng có lúc tôi hơi nghi ngờ, không biết chi tiết này câu chuyện kia có thật không. Nhưng điều đó không quan trọng, dù bạn viết truyện ngắn bằng lời, thì ba chữ “bà già tao...” từ cái miệng râu ria rậm rạp của bạn cũng lan ám áp rung cảm sang tôi.

[...] Đến nỗi, tôi đoán chừng bạn không lấy vợ vì chưa tìm được người phụ nữ nào giống như má bạn. Và bạn còn nghèo má bạn còn mãi xót xa. Bạn còn lông bông văn nghệ văn gừng là má bạn còn cần nhằn rầy la... Dường như bằng cách này bạn giành lấy tình thương của má, khi trót sinh ra dưới một mái nhà đông anh chị em. Má ở đầu nguồn, nên bạn mãi là con cá lìm kìm suốt đời bơi ngược nước ?

Ai đó sẽ nói rằng bạn ích kỷ, chỉ nghĩ tới bản thân mình, nhưng dường như quyền phán xét chỉ thuộc về người mẹ. Biết đâu bà cảm thấy vui, an ủi, khi những đứa con lớn khôn đã lần lượt rời khỏi tầm với của bà, chỉ bạn là mãi loay hoay, lẩn quẩn vướng quanh chân. Ứ hự cái thằng nghề nghiệp lêu bêu, chưa vợ, chưa nhà cửa...

(Nguyễn Ngọc Tư, nguồn: vannghesongcuulong.org.vn)

* Chú thích:

- Nguyễn Ngọc Tư sinh năm 1976 tại Đầm Dơi, Cà Mau. Là nữ nhà văn trẻ của Hội nhà văn Việt Nam. Giọng văn chi đậm chất Nam bộ, là giọng kể mềm mại mà sâu cay về những cuộc đời éo le, những số phận chìm nổi. Cái chất miền quê sông nước ngấm vào các tác phẩm, thấm đẫm cái tình của làng, của đất, của những con người chân chất hồn hậu nhưng ít nhiều gặp những bất hạnh.

- Tác phẩm *Con trai và má* được Nguyễn Ngọc Tư sáng tác vào tháng 03 năm 2010, sau đó được đăng tải trên báo điện tử vannghesongcuulong.org.vn

3.

Đêm thơm

(Trích)

Tôi chạy ra vườn. Ánh trăng đầu thu như dòng sữa ngọt ngào mơn man làm tóc rối. Gió mát hôn lên môi, tâm hồn tôi chợt sáng khoái lạ lùng. Tôi hít sâu vào lồng ngực mùi thơm vương vấn khắp nơi. Hương hoa đào, hoa bưởi, hoa ngâu... và khóm lài bên hòn non bộ cũng vừa hé nở những bông trắng nõn nà. Tôi ngồi xuống ghé đá, đưa tay nâng niu đài lá xanh ôm ấp nụ hoa đầu. Trong đêm, sắc lá trở nên tím thẫm như màu mực tôi dùng để trang hoàng những tập vở chuẩn bị bước vào năm học mới. Vậy là tôi đã bước vào cấp 3. Hành trình cũng khá vất vả vì tôi học không giỏi lắm. Nhà tôi nghèo, ba mẹ là công nhân viên, lương không đủ sống, phải làm thêm những công việc ngoài giờ, phụ vào kinh tế gia đình. Việc chị Thảo bị nghỉ học từ năm lớp 9 để đi may thuê đã làm ba mẹ ân hận nên ba mẹ bắt tôi phải cố gắng học hành cho đến nơi đến chốn. Số điểm tôi đạt được vượt xa điểm chuẩn đã làm tôi sung sướng và ba mẹ cũng hân hoan theo. Ba hứa sẽ cho tôi một món quà đặc biệt dù tôi không đòi hỏi một sự ban thưởng nào hết. Học hành thi cử là bổn phận của mình, phải làm tròn thôi. Tôi đứng dậy, đi thơ thẩn khắp vườn. Không gian tràn ngập ánh trăng. Trăng soi bàng bạc trên hàng dừa rủ bóng, trăng dội xuống vai tôi ngàn đốm lá lung linh. Trăng đưa hương hoa nâng cội lòng tôi bay bổng... Tôi yêu mảnh vườn nhà tôi biết bao. Khoảng đất nhỏ trồng hoa và cây ăn trái theo tuổi thơ tôi lớn lên từng ngày. Gia đình tôi chỉ có khoảng vườn này là đáng giá. Nhiều lúc túng thiếu quá, ba định treo bảng bán. Nhưng mẹ cản, mẹ bảo đây là đất thừa tự của ông bà để lại, bán là mang tội với tổ tiên. Thôi thì ăn rau, ăn mắm qua ngày, rồi trời cũng sẽ ngó xuống. “Sông có khúc, người có lúc”, không lẽ cứ nghèo mãi sao? Vậy là tôi vẫn được dịp lang thang khắp vườn những lúc rảnh rỗi, làm bạn với cây trái và hoa thơm. Thích nhất là vào những đêm trăng như đêm nay, ngồi vườn thân yêu của tôi tỏa ánh hào quang thơm ngát, hương hoa vương vấn tràn lan, dịu dịu len vào hồn người cảm giác lâng lâng. Điện trong nhà bỗng tắt phụt. Tiếng bà nội càu nhàu:

- Đã nói mà. Đứt cầu chì rồi chắc?

Tiếng chị Thảo:

- Chờ ba cháu về coi thử.
- Ba mẹ tụi bây đi mô mà lâu rứa?
- Ba mẹ cháu đi giao hàng. Mẹ cứ dùng com trước đi.
- Thôi, để mẹ chờ! Thắp ngọn đèn dầu đi cháu.

Trăng như càng sáng hơn. Tôi trở về bên hòn non bộ, ngồi xuống ngắt một nụ lài hàm tiếu, lát nữa đem về phòng cho hoa hé nở mang hương thơm đi vào giấc ngủ của tôi. Ngày mai, tôi sẽ gặp lại bạn bè, thầy cô, trường lớp... tôi sẽ tung tăng trong sân ngôi trường mới, dưới bóng phượng xanh um. Chẳng biết còn cánh hoa đỏ dễ thương nào sót lại trên cành khi mùa hè đã qua không nhỉ?

- Ti!

Ba đã về, đang bước lại gần tôi.

- Ba ơi, đêm nay hoa nở nhiều lắm. Thơm ơi là thơm!
- Trăng đi vào đám mây. Ngôi vườn trở nên tối thui. Ba hỏi:
- Điện cúp hồi nào vậy con?
 - Vừa mới thôi ba! Bà nội bảo đứt cầu chì.
 - Đâu có, suốt cả con đường bị hết mà! – Ba ngồi xuống bên tôi
 - Ti à, mai trường con khai giảng phải không?
 - Dạ!
 - Hay quá, ba vừa kịp có quà cho con đây!

Ba lấy trong túi ra một gói nhỏ:

- Đáng lý ba mẹ phải may áo dài cho con, nhưng chưa kịp có tiền thì con đã tự sắm cho mình được rồi. Tính tự lập của con đã làm cho ba mẹ rất vui. Chiều nay, mẹ giao được hàng nên đã cùng ba tìm mua cho con một cái đồng hồ để đi học khỏi bị trễ nải. Con cầm lấy đi!

Tôi cảm động nép vào ngực ba:

- Ba mẹ hy sinh cho con nhiều quá!

Ba vuốt tóc tôi:

- Đó là bốn phần của ba mẹ. Dù cực khổ cách mấy, ba mẹ vẫn sẵn sàng vượt qua, miễn sao con chăm chỉ học hành.
- Con hứa sẽ không phụ lòng ba mẹ!

Gió mát rượi. Tôi ngược lên cao. Đám mây mỏng đang loãng tan vào vầng hào quang rạng rỡ, cho dòng sữa trắng ngần rót xuống trần gian. Ba hát nhỏ nhỏ: “Đêm thơm như một dòng sữa, lũ chúng em êm đềm rủ nhau ra trước nhà. Hiu hiu, hương từ ngàn xa, bỗng quay về, dạt dào bên hè, ngoài trời khuya...”. Giọng ba trầm ấm. Trong một phút giây mơ mộng, hẳn ba đã quên tất cả những nhọc nhằn bon chen của đời sống khó khăn.

- Vườn nhà mình thật tuyệt, phải không con?

- Dạ!

- Trăng sáng quá!

- Hôm nay rằm mà ba! Ý quên, con đi xem những nụ hoa ban chiều đã nở hết chưa?

Bước chân tôi rón rén len giữa những khóm lài, sợ làm lay động giấc mơ tiên của những cánh mỏng dịu dàng vừa xòe nụ thả hương cho gió. Hoa trắng ngần như màu áo dài

đầu tiên tôi mặc trong đời, thanh cao và kỳ diệu. Mong sao đêm chóng qua. Tôi theo ba bước vào nhà. Dòng sông trắng vẫn ngọt ngào rót sữa trên những hàng cây...

(Thùy An, Nguồn: Scov.gov.vn)

* Chú thích:

- Thùy An, tên thật là Nguyễn Thị Ái, sinh ngày 7 tháng 12 năm 1944 tại Huế. Bà là cựu học sinh trường Phan Châu Trinh, Đà Nẵng, và tốt nghiệp Cử nhân Đại học Khoa học Sài Gòn. Trước năm 1975, Thùy An chuyên viết truyện cho lứa tuổi thanh thiếu niên, cộng tác với tờ sách Tuổi Hoa.

4.

Đôi dép của thầy

Tôi gập lại những bài thơ trong sách giáo khoa để về nhà chăn trâu, bắt cua bắt tép phụ bố mẹ nuôi các em ăn học. Nhưng niềm khao khát được học hành luôn thôi thúc trong tôi. Nên mỗi buổi sau khi đã giặt giũ xong xuôi tôi thường ngồi ké vào bàn học của em và bắt đầu đọc sách. Những cuốn sách của thầy đã mở ra trước mắt tôi một thế giới vô vàn điều lý thú. Tôi như được bước vào những đời sống khác, vụt thoát khỏi hiện tại nghèo nàn. Mỗi lần nghe tôi say sưa kể về những trang sách nhỏ thầy đều bảo “tri thức sẽ còn mang chúng ta đi xa hơn nữa”. Và thầy bắt đầu dạy những đứa trẻ không được đến trường như tôi vào buổi trưa hoặc buổi tối trong ngày. Chúng tôi dưới ánh điện đỏ quạch trong ngôi nhà mái lá mục nát và bắt đầu làm từng phép toán. Cũng có đứa cao như cây sào ngồi đánh vần “O tròn như quả trứng gà. Ô thì đội nón. Ơ thì thêm râu”. Thầy ân cần cúi xuống cầm tay học trò đưa nắn nót từng chữ trên trang vở. Tôi có khi vì say mê một phép tính hay một bài thơ nào đó mà không biết thầy đang đứng ngay bên cạnh. Nhà thầy không có cửa gió luôn vào những manh áo vá. Chỉ giọng nói của thầy là ấm áp, đủ sức xua đi cái lạnh lẽo ngoài trời...

Nhà thầy nghèo, chỗ tôi hay ngồi học bức tường đất đã thủng lỗ chỗ hở ra cả rơm rạ. Nếu ngồi học vào buổi trưa thì ánh nắng hắt thẳng vào trang sách. Nhìn qua vệt nắng dài tôi thấy cả nghìn hạt bụi li ti cuộn cuộn bay trong không khí. Buổi tối gió thổi qua kẽ hở lạnh buốt cả người, thầy lấy một nùi giẻ nhét kín ... Nhưng có hề gì, trên bảng đen vẫn lấp lánh từng phép tính nhân chia, cộng trừ [...] Chúng tôi, những đứa trẻ nhỏ của thầy sau này có đứa thành đạt có đứa không. Nhưng tất cả chúng tôi đều đã thành người, sống không thẹn với những điều thầy dạy.

Năm nào có dịp về thăm tôi đều tìm mua tặng thầy đôi dép rọ bộ đội. Đó là loại dép đã gắn bó với thầy từ hơn hai chục năm về trước. Tôi vẫn nhớ như in đôi dép rọ của thầy, nó màu đỏ gạch đã bạc màu mưa nắng và mòn vẹt đế. Thầy vẫn đi đôi dép ấy ngay cả khi nó đã đứt quai. Buổi trưa hôm ấy lúc thầy ra đề Văn và bảo chúng tôi ngồi tập trung làm bài. Tôi thấy thầy xách theo đôi dép lạng lẽ ra đầu hiên ngôi. Một lưỡi liềm, một mảnh nhựa dẻo, thầy nhóm một đồng lửa nhỏ bằng mấy thanh tre khô rồi khéo léo hàn quai. Chỉ một lúc sau là chân thầy đã nằm yên vị trong đôi dép rọ. Thầy hàn khéo đến mức nếu không nhìn kỹ sẽ chẳng nhận ra quai dép từng đã đứt. Nhưng thầy lại bảo “mỗi vết sẹo có vẻ đẹp riêng của nó. Sẹo của dép cũng vậy”. Tôi về nhà nhìn thật lâu

những đôi dép để ngoài hè nước mắt bỗng ứa ra. Dép của anh em tôi thì lành. Dép của bố mẹ tôi chiếc nào cũng vá vúi bằng những miếng nhựa khác màu. Vậy mà tôi có lúc tị nạnh với các em chỉ vì mình không có dép mới để đi. Trong khi đó biết bao người chỉ cần một đôi dép lành lặn để đi cũng đã là hạnh phúc. Kể từ đó tôi không bao giờ mè nheo đòi mẹ mua dép mới cho mình. Những đôi dép của tôi sau này đều được đeo cho đến khi chúng rách.

[...] Mùa Hè năm ấy bệnh đau dạ dày tái phát mẹ nằm co quắp ở nhà suốt mấy hôm, mà bố thì chưa ứng được tiền. Nhà cũng không có gì để bán, gà còn nhỏ, lúa gạo còn phải đi vay vì cả năm hạn hán không cày cấy được gì [...] Tối hôm ấy thầy đến lúc bố tôi mới đi làm về. Tôi ngồi nấu cháo lợn trong bếp, thầy nói chuyện gì đó với bố hồi lâu. Lúc ra về thầy còn dặn tôi “Ngày mai em nhớ qua học cùng các bạn”. Mắt bố đỏ hoe, tay nắm chặt xấp tiền thầy vừa cho mượn. Tôi nhìn theo dáng thầy gầy gò, vẫn chiếc áo bạc màu và đôi dép hình như mới có thêm một vết sẹo vắt ngang.

Nhiều năm nay thầy đã già nhưng vẫn còn tha thiết chuyện gieo chữ nghĩa. Thầy mở một thư viện gia đình với gia tài sách của các học trò mang về góp lại. Thư viện của thầy mở cửa suốt ngày đón những người tha thiết với tri thức. Người đến với thư viện không chỉ là học sinh mà còn có cả những người lớn tuổi. Họ đến đó ngồi dưới những tán cây trong vườn và đắm chìm vào từng trang sách. Tôi về thăm thầy những khi lòng chống chọi để tìm lại cảm giác bình yên trong ký ức khi còn là một đứa trẻ nghèo khát khao sự học. Thầy đã dạy tôi từng con chữ, uốn nắn tôi bằng những bài học không có trong sách vở. Như tình yêu thương của thầy và những miếng hàn trên đôi dép rọ mũi mũi là vết sẹo đẹp nhất mà tôi thấy trên đời...

(Vũ Thị Huyền Trang, Nguồn: <https://baophutho.vn/>)

* Chú thích:

- Vũ Thị Huyền Trang (sinh năm 1987) là một nhà văn trẻ Việt Nam, quê ở xã Chí Tiên, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ, hiện trú tại xã Thanh Minh, thị xã Phú Thọ; tốt nghiệp khóa IX, Khoa Sáng tác – Lý luận & Phê bình văn học, Trường Đại học Văn hóa Hà Nội (2006–2010). Cô cũng là hội viên Hội Liên hiệp Văn học Nghệ thuật tỉnh Phú Thọ, hội viên Hội Văn học Nghệ thuật thị xã Phú Thọ và hội viên Hội Nhà văn Việt Nam.